

## COLUMN

Quảng Tịnh

*LTS : Trong giao tế hằng ngày, mình hay chú quan cho ý nghĩ, kiến thức, sự tưởng tượng của mình là đúng. Phật tử chúng ta nên biết ‘tưởng’ thì ‘vọng’ thường chẳng đúng sự thật. Sau đây mời anh chị em đọc chuyện kể trung thực trong một chuyến đi Pháp của Quảng Tịnh (dịch từ bài đọc trên đài Phát thanh Phật giáo Hòa Lan ngày 29-03-03).*

### IN DE WAAN VAN DE REALITEIT

- “Het hotel heeft geen eigen parkeergelegenheid, maar hiernaast is wel een parkeergarage.” Dat de auto daar zo ongeveer duurder zou logeren dan ikzelf, moest ik volgens de Fransman bij de receptie maar voor lief nemen.

- “Is er echt geen andere mogelijkheid?”

- “Non, non, monsieur. C’est l’énigme mogelijkheid!”

Toch ging ik zelf op zoek en vond honderd meter verderop een parkeerplaats, waar ik het hele weekend gratis kon parkeren. Ik voelde me bedrogen door de Fransman. Hij had vast een flink aandeel in de inkomsten van de parkeergarage waar hij me naartoe verwees.

### "L'ascenseur est cassé."

De volgende ochtend stond ik al enkele minuten op de lift te wachten, toen een oud echtpaar me vertelde, dat de lift stuk was. De mensen waren vriendelijk en wezen me de andere lift, ondertussen honderduit pratend over van alles, waar ik maar de helft van verstond. Ik zocht naar woorden, maar kwam niet verder dan “Oui, oui,” en “merci”. Toen ik uiteindelijk in de lift stond, zei de man in het Nederlands tegen zijn vrouw: “Ga je mee?” Ik moest lachen in mezelf, maar ach. Van hun accent

had ik niet kunnen afleiden, dat ze Nederlands waren en mijn aziatisch uiterlijk vertelde hun al net zo min.

De eetzaal was mooi gedecoreerd. Drie wanden waren bijna volledig van glas, waardoorheen men naar buiten kon kijken. Aan de vierde wand hing een grote spiegel. Nog half slaapdrongen ging ik aan de ontbijttafel zitten en keek om me heen. Een brandtrap trok mijn aandacht. Waar zou die op uitkomen? Ik oriënteerde me en werd me ervan bewust, dat ik naar een spiegel zat te kijken. Ik draaide me om en zag door het raam schuin achter mij de echte brandtrap.

Na het ontbijt ging ik wat spullen ophalen in de hotelkamer. Tussen de handelingen door zapte ik door enkele tv-zenders. Op de Franse zenders was eenduidig de chaos in Irak te zien. Beelden van plunderingen en verwoestingen wisselden elkaar af. Ik zapte door naar de BBC. Daarop was te zien hoe geallieerde soldaten voedsel uitdeelden. Nog een zender verder. De CNN. Een Amerikaanse soldaat regelde het verkeer. Ik waande me weer op de hoogte van de actualiteiten, deed de tv uit en ging naar beneden.

Bij de receptie zag ik de man zitten die de avond ervoor had geprobeerd, om mij de auto tegen een belachelijk tarief te laten parkeren. Ik wilde hem een boze blik toewerpen, maar bedacht me net op tijd. Wie verzekert mij, dat mijn oordeel over deze man op juiste waarnemingen is gebaseerd? Ik begroette hem en hij lachte vriendelijk terug.

### VONG TƯỢNG

#### Chỗ đậu xe

- “Khách sạn không có bãi đậu xe riêng, nhưng cạnh đây có nơi gửi xe”. Nghe qua câu nói của người Pháp ngồi tại quầy tiếp tân của khách sạn, tôi biết rằng xe đậu nơi đây còn đắt hơn tiền phòng tôi thuê, nên tôi hỏi lại ông :

- Thưa Ông, còn cách nào khác hơn không?

- Không ! không ! đó là phương cách duy nhất !

(Ông ta đáp bằng Pháp ngữ với giọng khẳng định.)

Tôi chào ông ta, ra lái xe tìm chỗ đậu. Xe chỉ chạy khoảng 100 thước thì có một bãi đậu xe miễn phí cuối tuần. Một ý tưởng trời dấy trong trí tôi là bị ông Pháp lường gạt, nghĩ rằng ông ta chắc có hùn hạp, chia nhau lợi tức trong chỗ đậu xe nên mới bảo tôi đem xe đến đấy đậu.

## Thang máy hư.

Sáng hôm sau, trong lúc chúng tôi đứng chờ thang máy độ vài phút, một đôi vợ chồng đứng tuổi cho tôi biết, thang máy đã hư. Họ có vẻ thân thiện và chỉ chúng tôi đến thang khác, trong lúc chờ đợi, hàng trăm câu chuyện đối đáp nhau về mọi vấn đề, mà tôi chỉ hiểu được chừng phân nửa. Tôi tìm ngôn từ để đối thoại nhưng không nhiều hơn những chữ ‘ạ! ạ! cảm ơn’ bằng Pháp ngữ.. Cuối cùng khi chúng tôi vào đứng trong thang máy, ông chồng hỏi bà vợ bằng tiếng Hòa Lan ‘Em cùng đi chứ ?’ Tôi phải cười thầm. Qua âm điệu tôi không thể dùng ý tưởng để đoán biết được chính họ là người Hòa Lan, và qua hình tướng bề ngoài có vẻ người Á Đông của tôi chắc họ cũng có những ý nghĩ lằng lằng về tôi khi dùng ngôn ngữ đối thoại.

Phòng ăn quả là trang trí đẹp. Cả ba phía vách hầu như toàn gắn kiếng. Ngồi bên trong ta có thể thấy mọi cảnh vật bên ngoài. Bên phần vách thứ tư, treo một tấm gương khá lớn. Bước vào phòng, tôi còn say ngủ, nửa thức nửa tỉnh, kéo ghế ngồi cạnh bàn ăn và đảo mắt nhìn quanh. Bất chợt trông thấy cái thang dùng trong trường hợp khẩn cấp khi có hỏa hoạn xảy ra. Vị trí của thang gọi sự chú ý của tôi nên tự hỏi : Lối nào đến thang đó được ? Sự chú ý làm tôi định thần và tỉnh táo lại. Thì ra cái thang tôi thấy là ảo ảnh hiện trong gương. Tôi xoay mình và nhìn qua khung cửa sổ xéo phía sau lưng, thì bất gặp chiếc thang thật !

Sau khi dùng điểm tâm xong, tôi về phòng ngủ lấy hành lý, nhân tiện vận vài đài truyền hình để xem thời sự. Đài Pháp phát những hình ảnh hỗn loạn tại Irak, cảnh đập phá và cướp giết lẫn nhau. Sang qua đài BBC, hình ảnh quân đồng minh đang phân phát thức ăn cho dân chúng. Qua đài CNN, một quân nhân Mỹ đang điều hành lưu thông. Với hình ảnh ấy, tôi tự cảm thấy như đã phản ánh đầy đủ những tin tức thời sự trong ngày... Tắt máy, đi xuống.

Tại quầy tiếp tân, tôi lại gặp ông bạn Pháp đêm trước đã thuyết phục tôi đem xe đến đậu chỗ phải trả tiền một cách buồn cười, đang ngồi đó. Một ý tưởng phát hiện, tôi muốn ném cho ông một cái nhìn giận dữ, nhưng kịp định tâm lại và tự hỏi : Lấy gì chứng minh chắc chắn là sự xét đoán, phê phán của mình đối với ông ta là đúng ? Tôi thân thiện chào ông và ông tươi cười đáp lại một cách thân hữu.□

## Hãy nắm lấy tay nhau

Minh Tuyền

Nào bạn ơi : "Hãy nắm lấy tay nhau"

Chúng ta cùng chung một giòng máu Việt.  
Giòng máu chảy bốn ngàn năm bất diệt  
Giòng máu dành cho tổ quốc non sông.

Không phân chia những tôn giáo dị  
đồng,

Không phân rẽ những hội đoàn khác biệt  
Chỉ còn chung trái tim người con Việt  
Đau sót quê hương đất nước tồn vong !

Hãy nắm tay nhau đoàn kết chung lòng

Đem tất cả những tấm lòng son sắt  
Đem tất cả máu tim và nước mắt  
Giành lại cho đời con cháu mai sau ...

Giải non sông gấm vóc đẹp tươi màu

Vẫn nguyên vẹn thuở tiền nhân dựng nước  
Bao thế hệ sẽ theo ta tiếp bước

Nắm lấy tay nhau giữ vững giang sơn. □



# ANH HÀI

**C**âu chuyện những chàng trai từ bỏ ý niệm xây dựng mái ấm gia đình cho riêng mình, chọn cuộc sống độc thân để được hy sinh trọn vẹn cho tha nhân, đã gây một ấn tượng sâu đậm trong lòng Diệu Liên, Diệu Liên đã tìm đến họ để học hạnh yêu thương của những vị Bồ Tát đang hóa hiện khắp nơi.

**T**rời rạng sáng Diệu Liên cùng Nhiệm lên đường đi thăm nghĩa địa của các hài nhi đã bị cuộc đời từ chối ngay khi hình hài chưa thành tượng. Anh Tống Việt Hiếu, sanh năm 1964, cử nhân Anh Văn, cư trú tại thôn Ngọc Hồ, xã Hương Hồ, huyện Hương Trà, Thừa Thiên - Huế. Anh Hiếu còn được gọi là 'Anh Hài', danh từ Anh Hài (\*) được gọi như một sự tôn trọng các hài nhi vô tội bị cuộc đời từ chối. Các anh chị đã xem các hài nhi như những người thân của mình, những bậc anh chị đáng được tôn quý. Lúc còn là một sinh viên, ngày hai buổi cấp sách đến trường, anh đã được các anh em trong nhóm thiện nguyện giao phó trách nhiệm chôn cất những thai nhi bị phá bỏ từ bệnh viện Trung ương Huế, bệnh viện khu vực 3 và các phòng mạch tư. Vì nhà anh Hiếu nằm tựa lưng vào chân núi nên anh có một quả đồi mệnh mông để làm nghĩa địa cho thai nhi, thuận tiện trong việc chăm sóc và nhang khói. Thường sau khi phá, những thai nhi này bị vứt bỏ đi như một loại rác vô thừa nhận, có một giai đoạn người ta còn đi xin thai nhi về làm thức ăn cho heo. Nên các anh chị em trẻ đã liên hệ với các y tá để xin nhận thai nhi, nếu có thể xin luôn tên mẹ của em bé thiếu may mắn, hy vọng sẽ có một ngày, vì lý do nào đó thân nhân muốn tìm lại thì các anh chị vẫn có những thông tin cụ thể.

Lúc anh Hiếu còn là sinh viên, mỗi ngày sau khi tan học đã đến bệnh viện, gặp các chị y tá để xin nhận thai nhi, đem về làm lễ và chôn cất đàng

hoàng. Anh Hiếu bỏ tất cả những thai nhi vào trong một cái tiểu nhỏ bằng gỗ, chở bằng xe đạp, lên bên đò Bình Điền để qua sông. Nhà anh Hiếu ở bên kia sông. Có hai con đò qua sông. Một chiếc đò chỉ dùng để đưa khách sang sông của một cụ già, chiếc đò này thì bằng lòng cho Hiếu cùng tiểu của các hài nhi lên đò. Một chiếc đò khác là của một gia đình sống trên đò, và cũng dùng đò làm phương tiện kiếm sống, thì không dám cho Hiếu đưa tiểu thai nhi lên vì sợ vicia của những vong linh bé nhỏ đó. Những lúc gặp phải chiếc đò của gia đình này thì Hiếu phải lấy áo mưa bọc chiếc tiểu rồi để lên đầu bơi qua sông, nhưng vào mùa lũ lụt, anh Hiếu không thể bơi được trong dòng nước chảy xiết, thì chủ ghe cho anh kết bè chuối, bỏ chiếc tiểu lên bè rồi kéo theo sau ghe. Đó là một việc làm đầy tình thương, chỉ có lòng Từ Bi lớn mới giúp anh Hiếu vượt qua tất cả nhữ khó khăn và thử thách, biến tình thương thành hành động. Đối với Diệu Liên, dù là người phụ nữ, công việc này thật khó để thực hiện được. Hình ảnh của một nam sinh viên hy sinh cho công việc như vậy lại càng khó tin nếu không được tận mắt thấy rõ việc làm của các anh.

Ngày tháng trôi qua, Hiếu đã ra trường, nhưng vẫn chưa đi tìm việc làm vì không ai thay thế vị trí Anh Hài cho Hiếu. Thêm vào đó, mỗi ngày tiếp xúc với công việc, sống gần và chăm sóc các Anh Hài, làm cho Hiếu yêu thích việc làm của mình, mặc dù không được một món tiền thù lao nào cả. Nếu đi tìm việc làm ở thành phố thì anh không những phải bỏ mẹ già trên 70 tuổi một mình không ai chăm sóc, mà các Anh Hài thiếu may mắn không được cuộc đời thừa nhận này sẽ đi về đâu. Gia đình anh ta chỉ có một mẹ một con, chị gái của anh Hiếu đã đi xa xứ theo chồng. Anh đã quyết định ở lại vườn trái cây của cha ông để lại dùng làm phương tiện sinh sống và nuôi dưỡng mẹ già, phục vụ các Anh Hài. Hôm hai chị em Nhiệm và Diệu Liên lên chơi, mẹ anh Hiếu có nói : "Thằng Hiếu con tui là con trai duy nhất, lại không chịu lấy vợ, sau ni tui chết hấn ở với ai ? Ai lo cơm lo nước cho hấn ?"

Diệu Liên ân cần ôm bà Mẹ Việt Nam âu yếm nói : "Sau ni mẹ qua đời con và Nhiệm sẽ lên ở với anh Hiếu, con lo việc nhà, Nhiệm lo trông cây tưới nước, mẹ đừng lo, tui con sẽ chăm sóc cho nhau, anh Hiếu sống cho mọi người thì mọi người sẽ sống cho anh".

Chương trình được thực hiện từ năm 1992, đến nay theo thống kê thì các anh chị thiện nguyện trẻ đã chôn cất lên đến 20.000 thai nhi. Mỗi em được bỏ vào một om đất, được dán rất kỹ để tránh các thai nhi mà cha mẹ bị các loại bệnh truyền nhiễm như bệnh AIDS, và có dính kèm ngày sanh cùng tên người mẹ nếu có, và những om đất đó được bỏ vào

một chiếc tiều 40 x 60, mỗi ngày chôn một tiều từ 2 đến 20 em. Mỗi om đất là 3000 \$ VN, mỗi tiều giá từ 40.000 đến 50.000\$ VN. Có nhiều giai đoạn không có đồng nào trong túi để mua om, anh Hiếu phải xin những bao thuốc lá "ba số 5" hay "con ngựa" bằng giấy cứng làm tiều, những lúc như vậy thì khó chịu lắm, vì để lâu bìa giấy sẽ bị thấm ướt và bốc mùi. Anh Hiếu cho biết làm việc này phải thương các em lắm mới chịu nổi nùi hôi tanh bốc lên mỗi khi vác các em trên vai, leo lên những triền dốc của con đường đến nghĩa địa. Sau nhiều năm làm việc, giờ đây mỗi mùa hè nắng cháy người, bàn tay Anh Hải lại bị lột từng lớp da, không biết có phải bị chất độc phá hoại không? Mỗi tiều là một ngôi mộ bé tí teo, xây bằng 5 viên tạp lô, có ghi lại ngày tháng năm. Có những em mà các anh chị xin giữ lại được tên mẹ thì chôn cất riêng một nơi, sau này nếu thân nhân muốn nhận về thì sẽ có đủ thông tin để cho các bà mẹ lầm lỡ được đưa con về. Có những em mà người mẹ không muốn lưu lại thông tin thì sẽ đi vào nghĩa địa VÔ DANH.

Sau khi đi thăm và thắp nhang từng mộ phần của 20.000 hài nhi, 3 chị em Diệu Liên, Hiếu và Nhiệm đã trở về vườn cây ăn trái, ngồi dưới gốc cây dâu cùng nhau chia sẻ những trái dâu ngọt lịm, những múi mít ráo, những trái chuối vỏ mỏng dính. Dưới gốc cây, Diệu Liên được Hiếu và Nhiệm cho biết đa số những người mẹ phải phá thai là những bà mẹ đã có đông con hay nghèo quá không thể nuôi thêm nữa, những bà mẹ có người chồng vô trách nhiệm với con cái và gia đình, những sinh viên học sinh xa nhà cô đơn nhớ gia đình, những cô sinh viên ở nội trú học kém và được các bạn nam giúp ôn bài vở; những công nhân viên nhà nước nếu có đứa con thứ 3 thì sẽ bị mất việc; những mối tình không được cha mẹ chấp nhận, những người yêu nhau mà lại có quan hệ bà con xa; những người phụ nữ đi buôn nuôi chồng con, bị thuế vụ bắt hàng nên phải "hồi lộ" bằng thân xác để hàng không bị tịch thu; hay những người đi buôn đường xa muốn được bảo vệ thì phải để dãi với các anh tài xế. Có rất nhiều bà mẹ lầm lỡ sau khi phá thai xong, lương tâm bị cắn rứt, lên tìm lại nắm mồ con và ngồi khóc hàng giờ. Cũng có người lên tìm Anh Hải vì các em thường về báo mộng. Và cũng có người sau khi làm ăn khá giả đã thương đưa con vô tội nên xin về để chôn cất thờ phụng đàng hoàng.

Mỗi ngày anh Hiếu chỉ xin tiếp 1 bà mẹ lầm lỡ, chỉ một mà thôi. Anh muốn bảo vệ bí mật của họ, giữ thanh danh cho họ - đó là điều rất quan trọng đối với người phụ nữ của đất thần kinh Huế đẹp Huế mơ. Anh Hiếu cũng muốn có đủ không gian và thời gian để chia sẻ, tâm sự, nghe hết nỗi lòng của họ. Các bà mẹ khổ đau chỉ nói những bí mật này với

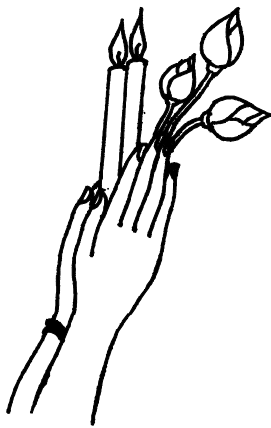
những người mà họ rất tin tưởng. Và anh Hiếu là đối tượng tuyệt vời của họ, qua hành động cao quý của anh. Các bà mẹ lên tìm anh, nhờ anh đưa lên núi đi thăm mộ các cháu, và giữ anh lại để thổ lộ niềm ray rứt trong lòng mình. Có nhiều bà mẹ gần như bị bệnh tâm lý, luôn luôn bị ám ảnh và ray rứt sau việc làm thiếu chín chắn của mình. Trong quá trình tiếp xúc với các bà mẹ khổ đau, anh Hiếu đã hiểu sâu hơn lý do của sự lỡ lầm, anh lại càng yêu quý các bà mẹ và các Anh Hải xấu số. Anh thấy được giá trị việc làm của mình và càng cố gắng nhiều hơn. Bên cạnh đó anh thấy có nhu cầu phải giúp các chị xoa dịu những vết thương ăn sâu trong lòng, anh đã hỏi ý kiến của Diệu Liên.

Diệu Liên đề nghị anh nên khuyên các bà mẹ hãy biến niềm đau thành hành động, lấy sự lầm lỡ của mình làm bài học quý cho chính mình, thay vì mang những mặc cảm tội lỗi để sống suốt quãng đời còn lại thì họ có thể chia sẻ niềm đau này với những người khác để giúp người ta không đắm vào những vết chân mà họ đã đi qua. Cuộc đời rất cần sự lầm lỡ. Nếu không lầm lỡ ta sẽ khó mà có tình thương và lòng tha thứ cho những kẻ đã từng lỡ lầm, ta khó mà học được bài học yêu thương, các bà mẹ nên sống thật tốt và tích cực như một hành động chuyển hướng của tâm thức. Như vậy thì bài học của đời mình có một giá trị cao, nhờ lỗi lầm của mình mà nhiều người khác được thoát những cảm thọ u sầu mà mình đã mắc phải. Diệu Liên nghĩ nếu họ làm được như vậy thì niềm vui và năng lượng đó sẽ giúp cho tâm hồn của các bà mẹ nhẹ nhõm và an lành hơn. Với một người sống trong nền văn hóa Tây phương như Diệu Liên thì việc chia sẻ sự thật không phải là khó khăn, nhưng những người sống trong xã hội còn nhiều lễ giáo như xứ Huế thì đó là vấn đề khó khăn. Diệu Liên cũng đề nghị các bà mẹ nên làm việc phước thiện, chia sẻ và giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn, hồi hướng công đức về cho em bé, hay xem như em bé đang làm những công việc phước thiện. Như vậy thì em bé chưa từng bị mất đi, luôn hiện hữu trong đời sống hằng ngày của chúng ta. Em bé là phước thiện đã đưa mình đến con đường phước thiện. Dù em chưa chào đời, nhưng em đã đem lợi lạc đến cho bao nhiêu người bất hạnh qua bàn tay của Mẹ em.

Bên cạnh chương trình chôn cất hài nhi, trước khi thăm kịch Anh Hải ra đời, các em thiện nguyện viên còn muốn giữ lại sự sống cho các em, bằng cách tư vấn cho các thai phụ lỡ lầm cố gắng giữ lại đứa con khi họ có ý định phá thai. Nếu các thai phụ bằng lòng thì các em đem các chị về ở trong một căn nhà, được gọi là nhà Bà Bầu. Nhà nằm khuất sâu trong làng Lương Văn, một làng nghèo gần phi trường Phú Bài - Huế, nơi đó các chị sống chung

với các chị nuôi, có cả cô mụ, các chị được chăm sóc và giữ bí mật cho đến ngày sanh. Sau khi em bé được sanh ra thì các chị trở về với gia đình. Em bé được giữ lại trong một ngôi nhà riêng, mát mẻ rộng rãi, chủ nhân ngôi nhà đã đi vào Nam xây dựng sự nghiệp, để căn nhà lại cho các anh chị em sử dụng. Các cháu nhỏ được nuôi nấng và chăm sóc kỹ lưỡng, sẽ được gởi đi cho các gia đình đang hoang cần xin con nuôi trước khi các cháu được 3 tháng tuổi. Diệu Liên được Nhiệm chờ đến thăm hai cơ sở trên, Diệu Liên đã tiếp xúc và nói chuyện với một chị người dân tộc thiểu số, sanh đôi, được hai em bé nhỏ xíu, mà trong nhà Bà Bầu gọi là hai chai bia. Một cháu 1kg2 và một cháu 1kg5, nói như vậy để thấy được khi mang thai người mẹ không đủ ăn, ốm yếu, áo quần rách rưới tả tơi. Nghèo lắm, nghèo như không thể nghèo hơn được nữa, nghèo không tự lo nổi cho mình thì làm sao nuôi nổi đứa con. Diệu Liên cũng được đưa đi thăm ngôi nhà của các em sơ sinh đang chờ đợi bố mẹ tương lai đến rước, 4 hoàng tử và một công chúa. Nhiệm thì bế các em trai, còn Diệu Liên thì thích bế em bé gái, rất đẹp, nước da trắng mịn, mắt to tròn xoe, miệng cười hớn hở, rất vui sướng khi được Diệu Liên bế. Và các em chỉ được gởi đến các cha mẹ tương lai trong nước, hoàn toàn không cho ra nước ngoài. Diệu Liên ở lại chơi với các em đến xế chiều, một ngày tiếp xúc với khổ đau, nhưng lòng Diệu Liên không đau khổ, mà năng lượng đến gần với những mảnh đời bất hạnh lại càng lớn dần theo niềm vui của những sự khao khát được sống.

Tôn Nữ Diệu Liên  
20 tháng 6 năm 2003



(\*) Anh Hải : viết tắt từ "anh linh hải nhi" (toà soạn Sen Trắng ghi chú)

## TIN VĂN

Chánh Đức

### \* Thượng tọa Thích Tuệ Sỹ thỉnh cầu Hòa thượng Thích Thiện Huệ ngưng tuyệt thực.

Tình hình sức khỏe của Hòa thượng Thích Thiện Hạnh, Chánh Thư ký Viện Tăng Thống, đã được Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế báo động qua Thông cáo Báo chí phát hành tại Paris ngày 23.10. Nay, qua một bức thư viết từ Saigon ngày 24.10, Thượng tọa Thích Tuệ Sỹ, Phó Viện trưởng Viện Hóa Đạo đã nhân danh Chư Hòa thượng, Thượng tọa trong Hội đồng Viện Hóa Đạo, thỉnh cầu Hòa thượng Thích Thiện Hạnh thọ thực trở lại. Tuy Thượng tọa "phủ phục trước đức tính vô úy, tinh thần dũng mãnh kiên cố của Hòa thượng". Nhưng Thượng tọa viết : "*Hiện nay, hai vị Đại lão Hòa thượng đang bị cách ly, Viện Tăng Thống đang trống vắng ; Chư Hòa thượng, Thượng tọa trong Hội đồng Viện Hóa Đạo đang cần sự hiện diện của Hòa thượng ; vậy chúng con kính phủ phục dưới chân Hòa thượng, ngưỡng nguyện Hòa thượng thương tưởng tứ chúng, thọ thực trở lại bình thường. Tâm nguyện và và hùng lực của Hòa thượng đang tỏa rộng ; hàng hậu tấn sẽ bước theo dấu chân của Hòa thượng, thắp sáng ngọn đèn Chánh pháp, vì lợi ích nhân thiên*".

# Chánh Tín

## lên 10

Mùa hè năm 1989, khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ I được mở tại Hòa Lan. Trong khóa tu này số lượng học viên không đông lắm, nhưng có cái hay là tập hợp được nhiều giới trẻ. Riêng Hòa Lan đã có mười lăm anh chị em theo học. Sau khóa tu, anh chị em này biết tìm đến CHÙA, biết rủ rê bè bạn đến CHÙA, bấy giờ mới là một căn nhà nhỏ, nơi cư ngụ của Thầy Minh Giác. Phòng khách căn nhà được bài trí như là một điện Phật và được mọi người biết đến như một Niệm Phật Đường, Thầy đặt cho nó một cái tên rất khiêm nhường, NIỆM PHẬT ĐƯỜNG NIỆM PHẬT, đến đó chỉ cần Niệm Phật bằng nhất tâm bất loạn thì an lạc sẽ đến với mọi người. Được biết Thầy đã từng làm cố vấn giáo hạnh cho một đơn vị GđPt bên trại ty nạn, Thầy đang là một thanh niên Tăng rất gần gũi với lứa tuổi thanh thiếu niên, Thầy hằng lo lắng cho tương lai Phật Pháp ở xứ người, nên một huynh trưởng GđPt đã có nhiều năm sinh hoạt ở bên nhà, đôi lần thưa với Thầy xin thành lập đơn vị. Với Thầy thì rất hoan hỷ, nhưng một vài chướng duyên nhỏ bên ngoài đã làm chậm đi những bước chập chững ở buổi ban đầu ...

**Rồi mùa Xuân năm 1990.** Thầy gọi, anh chị em kêu nhau để cùng có những lần gặp gỡ định kỳ mỗi tháng. Những ngày phôi thai đó chúng tôi đã cùng lễ Phật, cùng nghe Pháp, cùng ăn với nhau những bữa cơm rất đạm bạc, cùng hát với nhau những bài hát rất tuổi thơ. Dù không nói ra nhưng vô hình chung coi đó là những buổi họp đoàn... Có những em phải rời nhà từ 7 giờ sáng để kịp giờ lễ Phật, có những em phải dọn dẹp cho xong để rồi khi về đến nhà thì đã 9, 10 giờ đêm, tối mò tối mịt vào những tháng mặt trời đi ngủ sớm. Cũng có những em phải đi từ chiều thứ sáu và mãi đến sáng chủ nhật mới rời CHÙA... Mùa hè năm 1990, trong lúc

người người mong sao cho có chút thì giờ rảnh để theo dõi những trận thư hùng của giải túc cầu thế giới vòng chung kết đang diễn ra trên đất Ý ĐẠI LỢI thì một ban vận động xây cất chùa được hình thành. Hòa với niềm vui chung của Phật sự mới này, chúng tôi hăng hái hơn trong tu học, góp phần công đức nhỏ nhoi vào việc gây quỹ xây cất chùa bằng cách bán chè trong những lần sinh hoạt lớn của cộng đồng đồng hương tại Hòa lan hay bên Viên Giác (Hannover, Đức quốc)... Chúng tôi lớn dần trong trong hoàn cảnh đó!

### **B**ấy giờ, ba lần Lễ Phật trong năm.

Ngày Tết Nguyên Đán cũng là Vía Đức Phật Di Lặc, Phật Đản và Vu Lan còn lưu động, nay làng này mai xã nọ.

Anh chị em chúng tôi không bao giờ quên ngày mừng Khánh Đản năm 1991 tại thị xã Arnhem, ngày mà chúng tôi được có chiếc áo Lam mới. Nhân đây, chúng tôi xin phép được thành kính nhắc đến công lao của bác Trần Cửu Quốc (Nijmegen), cả nhà bác đã may giúp cho chúng tôi ba chục chiếc áo Lam. Bác không nhận một xu thù lao nào mà còn cho luôn cả chỉ, nút ! Chúng tôi xuất hiện với bộ đồng phục, không lễ lụy, không liên hoan mà là để trình với chư tôn đức Tăng, Ni, để thưa với cô bác anh chị rằng sắc Lam đang hòa vào với những xanh đỏ, tím vàng của xứ người. Từ đây trong vườn hoa Hoà Lan có thêm một loài hoa mới ! Nghe chúng tôi 'lén' trình làng, anh chị em bên Đức réo chúng tôi qua để cùng mừng đại lễ khánh thành chùa Viên Giác dưới hình thức một trại họp bạn. Về phía bạn, chúng tôi tiếp xúc được với cái gọi là tình Lam mà chúng tôi có đôi lần được nghe ở Niệm Phật Đường. Quả tình nó khác với các thứ tình của thế gian lắm, nó bàn bạc đi vào tim óc chúng tôi, nó lớn lên như thỉnh thoảng mình nhìn lại chính mình, trưởng thành lúc nào không hay biết. Tại đó, chúng tôi thực hành hạnh nguyện của Ngài Châu Lợi Bàn Đà, chuyên quét dọn rác rưởi khi Phật còn tại thế. Sau chuyến đi, Trâm Anh về lú lo với người nhà chuyện 'bác rác'. Số là trong lễ khánh thành chùa, GđPt phải lo phần vệ sinh sân chùa. Huynh trưởng Thị Lộc chạy tới chạy lui đôn đốc các em, gặp em nào anh cũng đưa bao rác, nhắc nhở... Rồi mấy tháng sau anh Thị Lộc đi làm Phật sự tại Hòa Lan, gặp lại anh, Trâm Anh chỉ anh ta và khề nói : 'bác rác' đó ! Còn chị Mười Một thì viết : ... *dân 'Hòa Lan' vẫn hân hạnh lãnh nhiệm vụ làm vệ sinh ! Chú Giao ơi, coi chừng*

chớ nó thành cái nghề của mình thì mệt đó chú !.. Về phía anh chị em với nhau, anh Xương được tặng cho một cái tên mới : *‘kiêng đồ trưởng’*, chỉ vì anh rất vui vẻ, rất hòa nhã, ai nhờ việc gì anh cũng ghé vai. Về sau, hè 1994, anh vừa làm đám cưới xong thì phải khăn gói quả mướp đi trại huấn luyện huynh trưởng cấp I mười ngày. Các bạn cùng khóa đã ‘chế’ anh : Ngày xưa, Hữu Loan vừa cưới vợ xong thì đi ra ngay đơn vị còn ngày nay, vừa cưới vợ xong thì anh Xương đi làm nghĩa vụ của một trai áo Lam. Bây giờ thì anh cùng chị Xương thường xuyên đến với Gia đình cùng thêm hai Oanh Vũ : Huệ Phúc và Lộc Uyển.

Tháng 11 năm 1991, Đức quốc mở liên trại huấn luyện huynh trưởng sơ cấp và cấp I, một số anh chị trong chúng tôi được đưa đi thụ huấn đặc cách bởi đơn vị chưa chính thức khai sinh. Trại có thu nhận trại sinh đến từ nhiều nước khác nhau như Na Uy, Đan Mạch ... Như vậy là chúng tôi được biết thêm những người bạn áo Lam từ phía Bắc Âu. Trong chuyến đi này, chúng tôi đã trao tặng cho các bạn cùng khóa những trận cười đích thực An Nam, cái gì cũng cười và ngay cả không có cái gì cũng cười được, chỉ cần một người cất tiếng cười thì cả bọn hòa theo một cách say sưa. Đến nổi trong một bữa ăn chiều, chúng tôi cứ nhìn qua phía các anh mà cười mãi, anh Hoàng thấy vậy bưng luôn đĩa cơm xin đến ngồi gần với chúng tôi, anh hỏi :

- Có chuyện gì vui cho tôi vui với ?

Chị Tâm Ngọc trả lời ngay:

- Bọn tôi chăm anh rồi đó !

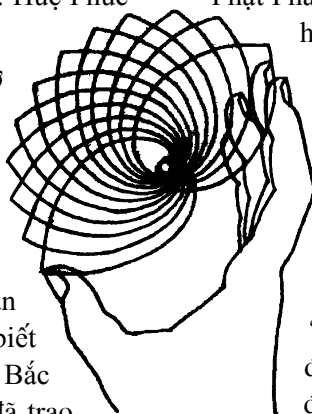
Cả bọn trở mắt hướng về phía chị chờ đợi. Để cho mọi người hồi hộp vài giây, chị thản nhiên nói tiếp :

- Bọn tôi chăm ... dứt anh rồi!

Vậy là cả ngôi chánh điện cũ của chùa Viên Giác như muốn sập bởi một trận cười quá lớn, lần này không của riêng chúng tôi mà của cả hầu như toàn trại. (Niềm vui của tuổi thơ bộc phát quá nhanh và tự nhiên, đôi khi quên cả sự cần phải giữ chánh niệm trong khi ăn !)

**T**háng tư năm sau (1992), một số anh chị em khác được gọi đi thụ huấn trại huấn luyện huynh trưởng sơ cấp tại thành phố Troyes (Pháp quốc). Lần này người quản trò xuất sắc là anh Dũng

nhà mình, anh đã sử dụng những chiếc nắp nồi thật tài tình để điều khiển đèn lửa trại. Về sau mỗi khi gặp lại anh chị em bên xứ cờ ‘tam tài’ hay hỏi chúng tôi : Chớ cái anh làm móp mấy cái nắp nồi của chùa Khánh Anh sao ít gặp quá ? Thì ra chỉ vì nặng nợ thê noa mà anh chỉ còn là bạn đoàn của chúng tôi thôi. Mỗi lần chúng tôi có những sinh hoạt đặc biệt như Trung Thu, chu niên, trại ... thì anh có mặt cùng với chị nhà và ba cháu bé. Sẽ có ngày anh cùng với các cháu trở lại như trường hợp của anh Xương! Mong lắm ! Tháng 7 cùng năm, trong khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ IV tại Thụy Sĩ, những chuẩn



huynh trưởng lại phải khăn gói lên đường để hoàn thành giai đoạn II của kỳ trại huấn luyện sơ cấp và đến cuối năm thì chúng tôi có được 5, 7 tân huynh trưởng được đào tạo trên xứ người. Nhờ có những anh chị này mà chúng tôi có người chăm sóc cho khoảng 30 em Oanh Vũ, có mặt vào mùa Khánh Đản năm sau (tháng 5.1993). Những ‘con chim nhỏ’ này có được là do sự vận động, hướng dẫn của một ‘*chị*’ mà lâu nay đến chùa ‘*chỉ biết làm mà không biết nói*’.

‘Đàn chim nhỏ’ xuất hiện với những màn vũ cúng dường Phật đản. Các em múa chác chấn là không điều luyện, không nhà nghề nhưng đánh dấu lần đầu có văn nghệ mừng Khánh Đản. Những tràng pháo tay tán thưởng không nhằm chỉ khen các em mà còn tán thành sự lớn lên của tổ chức. Cho đến nay, hơn 10 năm sau, lớp huynh trưởng này còn lại được hai chị là Diệu An và Tâm Ngọc.

**T**ừ đầu năm 1993, nơi nơi nô nức mừng 50 năm GđPt ra đời, nhà Lam Âu Châu lại có dịp quây quần bên nhau vào mùa hè, trong khuôn viên khóa tu học Phật Pháp Âu Châu tại thành phố Amiens (Pháp quốc), dưới hình thức một trại họp bạn. Gặp nhau lần này nhằm ôn tập cho những Lam viên trẻ, phần đông là mới lớn lên trên xứ người, về một số nét đặc thù của ba miền đất nước, cho nên phần sinh hoạt được lưu ý đến những điều hay, những việc lạ của mỗi miền quê hương. Chúng tôi có mặt như là một thai nhi bên những đàn anh đàn chị (Na Uy, Đan Mạch, Đức quốc, Pháp quốc, Bỉ quốc và Thụy Sĩ). Dịp này chúng tôi kết thân được với Thụy Sĩ. Đi Amiens về, chúng tôi đưa về những chiếc ‘cúp’ của các giải vũ cầu, bóng chuyền, văn nghệ... đoạt được qua các cuộc thi đua đầy Lam tính. Chúng tôi cũng đưa về một tin vui: **Vu Lan năm**

này, chúng tôi sẽ được Ban Hướng Dẫn trung ương GđPt Việt Nam Âu Châu chính thức thừa nhận là một đơn vị trong cộng đồng áo Lam với danh xưng là GđPt Chánh Tín... *Chánh Tín ra đời với ước mong sao cho ngôi chùa Vạn Hạnh sớm có được một lớp thanh thiếu niên sinh trưởng ở xứ người còn biết tin nơi chánh pháp* (trích đạo từ của Thầy cố vấn giáo hạnh trong lễ thừa nhận chính thức, Vu Lan năm 1993). Tưởng cũng nên nhắc rằng, ngày này cũng là ngày Phật tử Việt Nam tại Hòa Lan có được ngôi chùa, một mái nhà chung của đại gia đình tâm linh.

## Một năm sau, Chánh Tín mừng "thời

nôi". Chúng tôi trình làng cuốn 'Nhật Ký Gia đình', là nơi để mỗi kỳ sinh hoạt anh chị em chuyền tay nhau viết, chuyền tay nhau đọc. đọc để biết tháng qua bạn bè và cả chính mình đã làm những gì dưới cái nhìn của người khác. Viết để tập viết, tập nhìn các lần sinh hoạt với nhau mà rút ưu khuyết điểm. Những tin sinh hoạt của đơn vị được đăng trong hơn mười số báo Chánh Tín vừa qua đã lấy từ cuốn Nhật ký này. Dưới đây là một đơn cử :

*...Trong lớp Việt ngữ của Diệu Nguyên (lớp 3), chú Vâng đã phát một bài, một câu chuyện ngắn để cho mấy em đọc. Tên của bài này là ANH PHẢI SỐNG tác giả là Khái Hưng. Câu chuyện cũng đã cũ rồi. Ý nghĩa sau câu chuyện này bây giờ cũng còn nhiều giá trị. Thật ra câu chuyện này rất là đơn giản. Nó kể về một vợ chồng nhà nghèo, cuộc đời rất là cực khổ và khốn nạn. Hai vợ chồng này có 3 đứa con còn nhỏ. Ông chồng là phu nề và để kiếm thêm một chút tiền, hai vợ chồng lên sông vớt củi để đem bán. Một hôm vì thời tiết, sóng bão, việc rất là nguy hiểm. Thuyền của hai vợ chồng bị trôi và hai người phải dùng sức để bơi vào bờ. Bà vợ cũng yếu và ông chồng cũng không đủ sức để đỡ cả vợ vô bờ. Ông chồng cũng không buông vợ của mình ra, cho nên nếu chết thì hai người sẽ chết chung. Bà vợ thấy như vậy sợ nhớ đến mấy đứa con mình thì đã tự buông ông chồng ra.*

*Ý tưởng của câu chuyện này là lòng hy sinh của cha mẹ đối với con cái. D.N. nghĩ là đôi khi trong cuộc đời hằng ngày ít khi mà mình đứng lại và nghĩ đến lòng hy sinh của chính ba mẹ mình. Họ đã trải qua rất là nhiều để cho mình được sống trên đất hải ngoại này và cái cuộc sống đầy đủ mình hưởng bây*

*giờ là cũng do họ mà có. Hơn nữa nhiều em qua đây hồi còn nhỏ, hoặc sanh ra và lớn lên ở đây còn thấy cái sự sống ở đây là một sự tự nhiên. D.N. cũng là một trong mấy em đó, và hằng ngày đôi khi mình có mấy sự khiêu khích nhỏ đối với cha mẹ. Cho nên có lúc một câu chuyện như vậy làm cho mình thấy cái điều hy sinh này lại và nó xóa bỏ đi những lúc mình thấy hơi bức bối. Và sự kính phục và sự tôn trọng đối với cha mẹ sẽ càng lớn lên. Đây là mấy cái ý nghĩ của D.N. thôi. D.N. cũng chia sẻ với mấy anh chị em.*

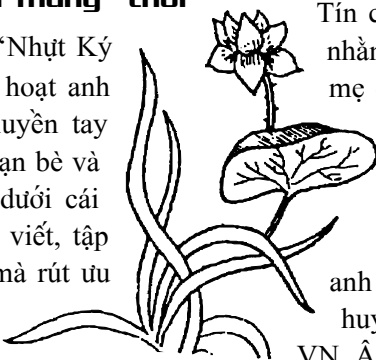
*...Diệu Nguyên*

Cũng trong kỷ niệm đệ nhất chu niên, Chánh Tín cử hành nghi thức 'ân nghĩa sinh thành' nhằm nhắc nhở các em ơn sâu nghĩa nặng của mẹ cha. Buổi lễ được ghi nhận rất cảm động và đạo hiếu đã thực sự đi vào lòng người qua nhạc phẩm Bông Hồng Cài Áo bằng tiếng hát của một chị bạn đoàn.

Trong năm này, Chánh Tín đã gửi một anh và hai chị đi tham dự trại huấn luyện huynh trưởng cấp I (A Dục) do BHD GđPt VN Âu Châu mở tại Bỉ quốc. Những huynh trưởng được đào tạo từ trại này hiện là những anh những chị đang nắm giữ các vai trò nòng cốt của tổ chức tại Âu Châu.

**Nhằm vun vén cho những hạt giống vừa được gieo trên mảnh vườn 'Vạn Hạnh',** tháng tư năm sau (1995), Chánh Tín cùng thỉnh Thầy Nhất Chân đến Hòa Lan. Thầy đến ban cho những cơn mưa Pháp, sau chỉ một cuối tuần, anh chị em thấy mình như tươi tỉnh hẳn ra. Rồi đến tháng bảy lại có thêm một số em được lên đường tham dự trại huấn luyện huynh trưởng sơ cấp tại tông lâm Linh Sơn thuộc thành phố Limoges (Pháp Quốc). Thật phước báo cho các em, kỳ trại được đặt dưới sự chứng minh của nhị vị Hòa Thượng Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn Thế Giới và Chủ Tịch Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo VNTN Âu Châu.

**Sang năm 1996,** khóa tu học Phật Pháp Âu Châu trở lại Hòa Lan. Chánh Tín tiếp với Hội với Thầy để chung lo Phật sự to lớn này. Cùng trong khóa tu học còn có trại họp bạn toàn Âu và có cả đại hội huynh trưởng Âu Châu nữa. Lân Chánh Tín xuất hiện bên cạnh lân và rồng đến từ Đức quốc. Những



anh những chị lớn bận rộn nhiều việc, đến ngành Thiếu cũng không rảnh tay cho nên Oanh Vũ phải tự lo liệu lấy để có thể hòa với những cánh chim đến từ nhiều nước bạn... *Các em Trung, Trinh, Minh và Mai Anh là những đầu đàn xuất sắc. Các em biết lo cho đàn em từng cái ăn, cái uống; biết nhắc nhở đàn tập họp đúng giờ, biết hướng dẫn đàn làm công tác vệ sinh nhỏ trong khuôn viên trại...* Từ năm này trở đi, tờ báo nhỏ Chánh Tín do các em làm lấy với ban biên tập gồm những em tuổi đời chưa quá 20, đến Hòa Lan khi đang còn trong vòng tay của mẹ, đó là những em Quốc Hưng, Hữu Quang, Nhật Quang, Hữu Dương, Thiên Kim, Trâm Anh...

## 1997, vừa chơi

**vừa học, vừa tăng tình thân ái.** Tháng ba, cả gia đình đi thăm Ardenne. Nói là thăm chứ kỳ thực đã cùng với một đơn vị bạn, Tuệ Giác, ôn tập hạnh nhân nhục Ba La Mật của đức Bồ Tát Quán Thế Âm qua một trò chơi lớn dựa theo cốt chuyện Quan Âm Thị Kính. Đoàn viên của hai đơn vị cùng hành hạnh nhân nhục của Thị Kính tại nhà chồng, khi bị Thị Mầu vu oan, lúc phải ‘làm bố’ nuôi nấng con của Thị Mầu. Kết thúc trò chơi, anh chị em cùng tụng và cùng nghe giảng lại 12 lời nguyện của đức Bồ Tát.

Tháng bảy hằng năm hầu hết các đơn vị đều nghỉ sinh hoạt để các em cùng đi hè với cha mẹ anh em. Năm này Chánh Tín mời gọi mọi người cùng vui chơi một ngày tại Giethoorn, nơi được mệnh danh là **Venetia** của Hòa lan, là một thành phố nhỏ nhưng rất tình tứ và thơ mộng. Nơi đây có những mái nhà ven sông, những chiếc cầu nhỏ nhỏ và những chiếc thuyền con trôi nhẹ trên những con kênh. Đến thăm Giethoorn như về với những kinh rạch của miền đồng bằng Cửu Long. Ở đó cũng có những cánh đồng cỏ trông xa xa như cánh đồng lúa mới cấy; không có cò bay thẳng cánh nhưng có nhiều chú bò đang an nhiên gặm cỏ mặc cho ai đó ngược xuôi. Chúng tôi đã cùng thả bộ, cùng chạy xe đạp, cùng bơi thuyền... cùng ăn, cùng cười... nghĩa là đã có cùng với nhau một ngày với đầy ắp kỷ niệm.

## 1998, học thầy không tà học

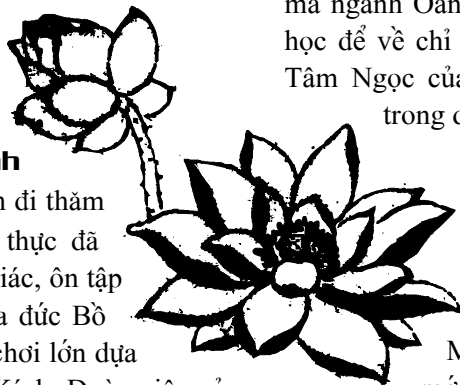
**bạn.** Năm có khóa hội thảo ngành Nữ toàn âu. Bảy

chị thay mặt gia đình đi phó hội. Cái đặc biệt của lần này là những đơn vị nào có gọi các chị tham dự phải có các anh đi theo để lo việc bếp núc, tù ngữ ‘thanh niên đảm đang’, có thể nói là đã được chế tác trong khóa hội thảo này. Trong chuyến đi này Chánh Tín đã học được nơi các trang lứa của mình rất nhiều về thủ công như xếp hình, gói quà... và làm hoa bằng những vật liệu phế thải. Một chuyện bên lề của khóa hội thảo này đáng được ghi lại là có khoảng 5, 7 anh trong nhóm ‘thanh niên đảm đang’ xin được học món thủ công này. Hỏi ra mới biết là đơn vị không có bóng dáng một chị trưởng nào cả mà ngành Oanh thì đông. Do vậy các anh phải xin học để về chỉ lại cho các em. Hai chị Diệu An và Tâm Ngọc của Chánh Tín đã làm lễ thọ cấp Tập trong dịp này.

## 1999, có qua có lại mới

**toại lòng nhau.** Lúc chia tay ở đồi núi Ardenne, Tuệ Giác hứa hẹn là sẽ thăm đáp lễ vùng đất thấp.

Mãi đến tháng sáu năm này chúng tôi mới đón được bạn hiền. Cả hai đơn vị gặp nhau, đưa nhau lên rừng ôn tập bài học của vua Trần Thái Tông, lia ngôi báu, xuất gia tu đạo giải thoát. Chúng tôi đã ‘lược diễn’ chuyện quốc sư Trần Thủ Độ đưa quần thần lên núi Yên Tử rước vua về Thăng Long qua một trò chơi lớn. Đến chiều, anh em mệt mỏi kéo nhau vừa ra đến cửa rừng thì Thầy cố vấn giáo hạnh của Chánh Tín cũng vừa đến với một bát đầy dâu ướp lạnh... Có thể đây là hình ảnh đầu tiên mà chúng tôi gặp lại được kể từ ngày ra hải ngoại ! Bài học thân giáo này chúng tôi đã kể đi kể lại nhiều lần với anh chị em Lam viên khắp nơi. Rồi đến cuối tháng bảy, Chánh Tín lại gọi hai chị đi thụ huấn trại huấn luyện huynh trưởng cấp II. Trại mang tên Huyền Trang, là một vị danh Tăng đời nhà Đường, Trung quốc. Pháp hiệu của Ngài gắn liền với sự nghiệp xiển dương Phật Giáo Bắc truyền. Trong phạm trù GđPt, người huynh trưởng cấp II học đòi hạnh nguyện của Ngài Huyền Trang, xiển dương lý tưởng màu Lam, hướng dẫn đàn em trở thành những người con hiếu, những tín đồ trung kiên, những công dân hữu dụng. Năm này, một lễ hằng thuận quy y đầu tiên của hai huynh trưởng Quảng Long với Diệu An được đơn vị đứng ra tổ chức tại chùa Vạn Hạnh, mở đầu cho những đôi hằng thuận về sau.



## 2000 là năm Lam viên hải ngoại

**sum vầy.** Tháng tư, hòa cùng với niềm vui chung của Lam viên hải ngoại, Chánh Tín khăn gói lên đường sang Viên Giác (Hannover), gọi là đi phó hội chú kỳ thực là đi để thấy được tận mắt những anh những chị mà lâu nay vẫn thường nghe nói là suốt đời chỉ biết có lý tưởng màu Lam. đàn em gặp được những con người bằng xương bằng thịt, tuổi ngoài 70, tóc nhiều muối hơn tiêu, có anh tóc không còn một sợi tóc đen nữa, những con người có mặt với tổ chức từ buổi sơ khai, đã cùng chia ngọt chia bùi, chung cay chung đắng qua gần 60 năm thăng trầm của tổ chức. Một câu hỏi lớn được đặt ra là "động lực nào đã khiến những anh những chị này một lòng một dạ với màu áo như vậy ?" Có em đã trả lời rằng: Thì mình cũng như vậy thì sẽ biết chứ có gì đâu !

## 2001, tu học là sự nghiệp của

**trí tuệ.** Từ cuối năm 1974, một chương trình tu học dài hạn kéo dài nhiều năm gồm bốn bậc Kiên Trì định Lực của ngành huynh trưởng đã được soạn thảo và Hội đồng Viện Hóa đạo GHPGVNTN đã duyệt y. Nhưng vì vận nước nổi trôi nên chưa đem ra áp dụng được. đến đầu năm 2000 thì tu chính lại toàn bộ cho khế cơ rồi phổ biến áp dụng cho cả trong nước lẫn hải ngoại. BHD Âu Châu xuống xuất, chọn Chánh Tín làm thí điểm. Từ đó chương trình sinh hoạt của Chánh Tín khởi sắc hơn. Theo đề nghị của anh Quảng Long, liên đoàn trưởng của gia đình, mỗi kỳ sinh hoạt, những anh chị trưởng phải đến sớm hơn một giờ để cùng tu học theo chương trình này với sự chứng minh của Thầy Cố Vấn Giáo Hạnh, hướng dẫn của bác gia trưởng Quảng ân và hai anh Chí Pháp, Tâm Ngọc. Sau gần hai năm 'tôi luyện', bậc Kiên được hoàn tất, hiện đang tiếp tục với bậc Trì, dự trù kéo dài ba năm. đồng thời một lớp bậc Kiên mới, dành cho ngành Thanh cũng đã được bắt đầu song song với lớp bậc Trì đàn anh.

## 2002, quen quá rồi !

Như vậy là đã 9 năm có mặt với làng Lam. Dù không đi đó đi đây nhiều nhưng những đóng góp của Chánh Tín không phải là ít... Đóng góp từ sinh hoạt kết thân, từ trao đổi kinh nghiệm, đến chuyện tu học chuyện giữ gìn và phát huy văn hóa dân tộc

trên xứ người. Vì vậy mà Chánh Tín không còn xa lạ với anh chị em nữa, không còn 'thẹn thùng nép sau cánh cửa' nữa mỗi lần có dịp gặp nhau. Ví như năm này, năm 2002, Lam viên Âu Châu tương ngộ trên xứ Hoàng Gia Anh Cát Lợi, Chánh Tín đã mời theo được nhóm làm phim của Hội Truyền Thông Phật Giáo Hòa Lan (BOS) thuộc đài truyền hình Hòa Lan để thực hiện một đoạn phim giới thiệu một vài nét sinh hoạt của Giáo Hội và của tổ chức tại Âu Châu. Về phía GđPt, người bản xứ muốn biết thái độ của người Phật tử đối với vấn đề kỳ thị. Còn về phần hội nhập với xã hội mới, họ muốn biết, đường hướng giáo dục của GđPt có giúp được gì cho tuổi trẻ hay không ? Đoạn phim đã được trình chiếu trên đài Hòa Lan hai lần. Cùng từ đây Hội cũng yêu cầu Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hoà Lan mỗi thứ bảy cuối tháng một lần đóng góp đều đặn một bài nói chuyện khoảng 5 phút có nội dung Phật Pháp để truyền thanh trên làn sóng 747 AM từ 19.35 đến 20.20, và Chánh Tín cũng được ủy thác đảm trách Phật sự này.

## 2003, Lại trại hạp bạn !

Ngày song lục 2003, GđPt Chánh Giác (Đức) được ủy nhiệm chọn đất dựng lều 'mời' khắp Âu Châu về hạp mặt. Làn này là cái lều không che mưa đỡ nắng, nó chỉ là một dịp để anh chị em cùng thấy với nhau hơn, cùng hòa với nhau hơn sau những lần gặp gỡ. Chánh Tín đã lớn dần, xuất ngoại lần này không chỉ đoàn viên Áo Lam mà còn có cả 12 vị phụ huynh và Ban bảo trợ cùng nhập trại với con em. Oanh vũ đã có nhiều hữu ích hơn xưa. Thiếu thì thêm nhiều thú vị. Thanh thì được nhiều vui thú hơn. Thật là một kỳ trại mang nhiều lợi ích, các em thì sinh hoạt theo chương trình riêng của từng ngành, quý Phụ huynh đi theo thì chẳng chút nệ hà, xung phong cả vào Ban ẩm thực khiến thân tình giữa các "đạo hữu" địa phương và khách vô cùng thấm thiết. Càng đặc biệt hơn, Thầy Tổng Vụ Trưởng Thanh Niên luôn bên cạnh Ban Quản Trại và đã cố gắng riêng cho phần Phụ Huynh tất cả ba thời Pháp : Ý nghĩa Đức Phật Đản Sinh, Lục Ba La Mật và Thực hành các Hạnh để đem lại Hạnh Phúc gia đình. Theo lời yêu cầu của Phụ Huynh, một buổi lễ Cầu An cũng được tổ chức tại chánh điện Trại. Về phía Phụ Huynh tất cả đều hoan hỷ với những ngày sống dưới mái Trại. Riêng các ngành thanh và thiếu lần này có với nhau một kỷ vật dài không dễ gì quên được... đó là một

cái trò chơi lớn dưới danh hiệu là : 'tìm hoàng hậu Tần bà xa la', một người đàn bà không ai tìm thấy được ở trên đời này. Chồng Bà là vua nước Ba Tư Nặc, còn con là Thái Tử sẽ nối ngôi cha. Bà tận tình nuôi con từ bé và con thì đã 'báo ân' bà từ thuở mới lên ba. Lớn lên, bà trở thành người chỉ biết nhìn con mà âu sầu. Bà dành nuốt lấy những giọt đau thương do đứa con gây ra để chịu đắng chịu cay. Ngoài ra một chương trình thi gia chánh, nấu ăn vô cùng vui nhộn, mang lại niềm vui khó quên với món cà-ri thật ngon, xuất phát từ đất Phật. Đêm văn nghệ chia tay Trại Liên Hoa Âu Châu kỳ này quá ư lưu luyến, đặc biệt đội "Cà-ri" được nhiều giải thưởng nhất nên dù đã bốn tuần trôi qua sau ngày kết dây thân ái, nhưng trên màn máy vi tính vẫn còn những điện tử thư gửi cho nhau ghi thêm những kỷ niệm đậm đà chưa nói hết trước giờ chia tay !

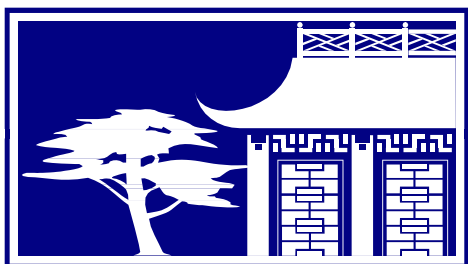
*Như Như*

Chí Hải

*Nhìn đời bằng một chữ Như  
Thế gian dù có thật hư chẳng cần  
Trăm năm còn có bao ngàn  
An nhiên ngày tháng  
bước chân hiện tiền*

Mười năm sinh hoạt, biết

bao nhiêu niềm vui đối với một Huynh Trưởng khi đưa được một đoàn sinh ... từng bước tiến về gần với cội nguồn văn hoá dân tộc, để trở thành những đứa con biết rõ bổn phận đối với ông bà cha mẹ, anh, chị, em trong gia đình ; vai trò làm cha mẹ hay công dân trong xã hội ; đặc biệt thâm nhập và áp dụng được lời Phật dạy để tạo dựng được hạnh phúc trong cuộc đời lắm khổ đau này. Và cũng đau buồn khi một đứa em vì thiếu tinh tấn hay những lý do không đáng kể mà rời Đoàn ngưng đi sinh hoạt để nhớ, để thương, trông ngóng cho người còn ở lại. Và lại càng đau buồn nhiều hơn khi biết tin một đứa em trước kia là Lam viên mà bị sa đọa, khốn khó bởi vấp phải chạm bậy của trường đời ! Viết sao cho hết lòng người Huynh Trưởng, chỉ cầu mong các em nhớ cội, nhớ nguồn, nhớ nơi này luôn có những anh chị em còn mặc Áo Lam gắn bó bên nhau tu học, mong ngày em trở lại mái ấm Gia Đình Tâm Linh.□



**TIN VĂN**

Chánh Đức

**\* Xin đồng bào Phật tử và Người Việt ở hải ngoại hãy can thiệp cho 6 điểm yêu sách của Hòa thượng Thích Thiện Hạnh được thực thi**

Vì yêu sách 6 điểm đòi nhà cầm quyền Cộng sản chấm dứt cuộc đàn áp Phật giáo tại Thừa thiên - Huế không được đáp ứng, nên Hòa thượng Thích Thiện Hạnh tuyệt thực kể từ ngày 19.10. Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế xin đề xuất một phương án gây áp lực. Xin quý vị viết 2 câu : **"Xin các Ông đáp ứng tức khắc 6 điểm yêu sách của Hòa thượng Thích Thiện Hạnh ghi trong "Đơn Phản kháng Quản chế Bằng Miệng" gửi đến các cơ quan công quyền Thừa thiên Huế. Nếu không, Đảng và Nhà nước Cộng sản chịu trách nhiệm về sinh mệnh của một vị Cao tăng Phật giáo trước lịch sử dân tộc và công luận thế giới"**. Và xin gửi về các ông Nông Đức Mạnh, Trần Đức Lương, Phan Văn Khải, qua số Fax ở Hà Nội : **84 804 49 40**, và ông Nguyễn Văn An, Chủ tịch Quốc hội ở số Fax : **84 804 69 97**.